

Số: /KH-UBND

U Minh, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH
Làm việc của Ủy ban nhân dân xã U Minh
với Ban Nhân dân ấp Cái Tàu và ấp 30 Tháng 4

Nhằm nắm chắc tình hình thực tế tại cơ sở; đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác quản lý nhà nước và hoạt động của Ban Nhân dân ấp; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giải quyết hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết các đề xuất chính đáng của Nhân dân, Ủy ban nhân dân xã U Minh ban hành Kế hoạch làm việc với Ban Nhân dân ấp Cái Tàu và Ban Nhân dân ấp 30 Tháng 4, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nắm tình hình sản xuất, đời sống của Nhân dân; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và công tác quản lý nhà nước (sau sắp xếp ấp) trên địa bàn ấp trong 08 tháng đầu năm 2026, cập nhật đến thời điểm làm việc.

- Đánh giá những kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; xác định nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới, nhất là các vấn đề liên quan đến sản xuất, đất đai, giao thông, thủy lợi, môi trường, an sinh xã hội và an ninh, trật tự.

- Tiếp nhận, trao đổi, hướng dẫn và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền; tổng hợp các nội dung vượt thẩm quyền để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

- Tăng cường sự phối hợp giữa UBND xã, các cơ quan chuyên môn với Ban Nhân dân ấp trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, giải quyết các vấn đề phát sinh tại địa bàn dân cư.

2. Yêu cầu

- Nội dung làm việc phải thiết thực, có trọng tâm, bám sát tình hình thực tế của từng ấp; số liệu báo cáo phải đầy đủ, chính xác và thống nhất.

- Báo cáo và ý kiến trao đổi phải ngắn gọn, rõ ràng; tập trung làm rõ kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, trách nhiệm và đề xuất giải pháp cụ thể.

- Các cơ quan, đơn vị và cá nhân được phân công chuẩn bị nghiêm túc; tham dự đầy đủ, đúng thành phần và thời gian; chủ động trao đổi, trả lời, hướng dẫn các nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Các nhiệm vụ được lãnh đạo UBND xã kết luận, tại buổi làm việc phải được theo dõi, đôn đốc và báo cáo kết quả thực hiện.

II. NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC

1. Ban Nhân dân ấp báo cáo

Ban Nhân dân từng ấp báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh 08 tháng đầu năm 2026, cập nhật đến thời điểm làm việc; và (sau sắp xếp ấp), những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị theo Đề cương kèm theo Kế hoạch này.

2. Các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Nghiên cứu trước báo cáo của từng ấp; chuẩn bị số liệu, ý kiến nhận xét, hướng dẫn và giải pháp xử lý đối với các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tập trung trao đổi, làm rõ những vấn đề còn tồn tại, hạn chế, các vụ việc nổi lên hoặc có nguy cơ phát sinh phức tạp; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp, thời hạn thực hiện và cơ quan chủ trì, phối hợp.

- Đối với các kiến nghị chưa thể giải quyết tại buổi làm việc, cơ quan, đơn vị phụ trách lĩnh vực có trách nhiệm tham mưu UBND xã, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã xem xét, trả lời hoặc xử lý theo thẩm quyền.

3. Chương trình làm việc

- Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự.
- Đại diện Ban Nhân dân ấp trình bày báo cáo.
- Các đại biểu trao đổi, thảo luận, làm rõ những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp.
- Lãnh đạo UBND xã phát biểu kết luận, giao nhiệm vụ và thời gian thực hiện.

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. Làm việc với Ban Nhân dân ấp Cái Tàu

- Thời gian dự kiến: Lúc 14 giờ 00 phút, ngày 19 tháng 8 năm 2026 (thứ Tư).

- Địa điểm: Nhà sinh hoạt Văn hóa ấp Cái Tàu.

2. Làm việc với Ban Nhân dân ấp 30 Tháng 4

- Thời gian dự kiến: Lúc 14 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 8 năm 2026 (thứ Năm).

- Địa điểm: Nhà sinh hoạt Văn hóa ấp 30 Tháng 4.

Lưu ý: Thời gian làm việc nêu trên là dự kiến; thời gian cụ thể sẽ được thông báo bằng Giấy mời riêng.

IV. THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Thành phần Đoàn công tác của UBND xã

- Chủ tịch UBND xã - Trưởng đoàn.
- Các Phó Chủ tịch UBND xã – Phó Trưởng đoàn
- Mời đại diện Thường trực HĐND xã.
- Mời đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã.
- Mời đại diện lãnh đạo các Ban của HĐND xã.
- Đại diện lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND xã; Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; Công an xã; Ban Chỉ huy Quân sự xã, Ban Quản lý Dự án xã và Trung tâm Công ích xã.
- Phóng viên Trung tâm Công ích xã dự và đưa tin về buổi làm việc.

2. Thành phần tại ấp

- Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp, Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp.
- Đại diện các Chi hội, đoàn thể ấp; Tổ trưởng các tổ nhân dân tự quản.
- Một số cá nhân, hộ dân hoặc thành phần có liên quan do Ban Nhân dân ấp lựa chọn, mời tham dự phù hợp với nội dung buổi làm việc.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì tham mưu chương trình, thành phần, tài liệu và chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ Đoàn công tác.
- Tiếp nhận báo cáo của các ấp; tổng hợp những vấn đề cần trao đổi, giải quyết tại buổi làm việc và gửi đến các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến.
- Ghi biên bản buổi làm việc; tham mưu UBND xã ban hành thông báo kết luận; theo dõi, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Ban Nhân dân ấp Cái Tàu và Ban Nhân dân ấp 30 Tháng 4

- Xây dựng báo cáo theo Đề cương kèm theo Kế hoạch này, bảo đảm đầy đủ, sát tình hình thực tế và có số liệu minh chứng.
- Ban Nhân dân ấp Cái Tàu gửi báo cáo về Văn phòng HĐND và UBND xã chậm nhất 02 ngày trước ngày làm việc.
- Ban Nhân dân ấp 30 Tháng 4 gửi báo cáo về Văn phòng HĐND và UBND xã chậm nhất 02 ngày trước ngày làm việc.
- Chuẩn bị địa điểm và các điều kiện cần thiết phục vụ buổi làm việc.

- Thông báo, mời đầy đủ thành phần của ấp tham dự.
- Rà soát, lựa chọn một số tuyến đường, công trình, khu vực còn khó khăn, bất cập hoặc mô hình sản xuất tiêu biểu để Đoàn công tác khảo sát thực tế khi có yêu cầu.

3. Các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động nghiên cứu báo cáo của từng ấp; chuẩn bị ý kiến trả lời, giải pháp tháo gỡ và các tài liệu, số liệu có liên quan.
- Cử đại diện lãnh đạo tham dự đầy đủ, đúng thời gian; trực tiếp trao đổi, hướng dẫn và đề xuất hướng xử lý các nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách.
- Thực hiện nghiêm các nhiệm vụ được lãnh đạo UBND xã giao tại buổi làm việc; định kỳ hoặc theo thời hạn được giao, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về Văn phòng HĐND và UBND xã để tổng hợp.

4. Trung tâm Công ích xã

Bổ trí viên chức, phóng viên tham dự, ghi nhận thông tin và thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về các buổi làm việc theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch làm việc của Ủy ban nhân dân xã U Minh với Ban Nhân dân ấp Cái Tàu và Ban Nhân dân ấp 30 Tháng 4. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị nêu tại Mục IV;
- Chi bộ, Ban Nhân dân ấp Cái Tàu;
- Chi bộ, Ban Nhân dân ấp 30 Tháng 4;
- Lưu: VT (Hồng).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Minh Nhân

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Phục vụ buổi làm việc của Ủy ban nhân dân xã U Minh
với Ban Nhân dân ấp
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày 17/7/2026
của UBND xã U Minh)

Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 08 tháng đầu năm 2026 và cập nhật đến thời điểm báo cáo. Nội dung báo cáo cần phản ánh đúng tình hình thực tế tại địa bàn ấp, số liệu cụ thể, thống nhất; tập trung vào những kết quả đạt được, khó khăn, vướng mắc và các vấn đề Nhân dân đang quan tâm, cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH ĐỊA BÀN

- Diện tích tự nhiên; vị trí, đặc điểm địa bàn; số hộ, dân số, số tổ nhân dân tự quản; ngành nghề, sinh kế chủ yếu của Nhân dân.
- Tổ chức Ban Nhân dân ấp, Ban Công tác Mặt trận, các chi hội, đoàn thể và tổ nhân dân tự quản; việc phân công nhiệm vụ, phối hợp hoạt động tại địa bàn.
- Khái quát tình hình đời sống, sản xuất, tư tưởng của Nhân dân; những thuận lợi, khó khăn và các vấn đề nổi lên tại địa bàn ấp.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TẠI ĐỊA BÀN ẤP

1. Công tác triển khai nhiệm vụ và tuyên truyền, vận động Nhân dân

- Việc tiếp nhận, triển khai các chủ trương, kế hoạch và nhiệm vụ do Đảng ủy, HĐND, UBND xã giao; kết quả thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến địa bàn ấp.
- Công tác phối hợp giữa Chi bộ, Ban Nhân dân ấp, Ban Công tác Mặt trận, các chi hội, đoàn thể và tổ nhân dân tự quản trong tuyên truyền, vận động và tổ chức thực hiện nhiệm vụ.
- Kết quả tổ chức họp dân, sinh hoạt tổ nhân dân tự quản, lấy ý kiến Nhân dân; việc thực hiện dân chủ ở cơ sở và phát huy vai trò của Nhân dân trong tham gia xây dựng địa phương.
- Tình hình chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương trong Nhân dân.

2. Tình hình sản xuất, đời sống và kết cấu hạ tầng

- Tình hình sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng và khai thác thủy sản; diện tích sản xuất, đối tượng nuôi trồng chủ yếu, năng suất, sản lượng; tình hình dịch bệnh, thiệt hại và khó khăn trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.
- Các mô hình sản xuất, tổ hợp tác, liên kết sản xuất, ứng dụng khoa học kỹ thuật đang thực hiện trên địa bàn; những mô hình mang lại hiệu quả và có khả năng nhân rộng.

- Tình hình việc làm, thu nhập và đời sống của Nhân dân; các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn, thiếu việc làm hoặc cần được hỗ trợ sinh kế.

- Hiện trạng các tuyến đường giao thông, cầu, cống, kênh, mương, điện, nước sinh hoạt và thông tin liên lạc; các công trình bị hư hỏng, xuống cấp, ảnh hưởng đến đi lại, sản xuất và đời sống của Nhân dân.

- Kết quả vận động Nhân dân tham gia sửa chữa đường, cầu, phát quang bụi rậm, vệ sinh cảnh quan, bảo vệ công trình công cộng và đóng góp các nguồn lực hợp pháp để xây dựng địa bàn dân cư.

3. Tình hình đất đai, xây dựng, tài nguyên và môi trường

- Tình hình sử dụng đất trên địa bàn; các trường hợp tranh chấp, mâu thuẫn về ranh đất, lấn chiếm đất đai, xây dựng công trình không đúng quy định mà Ban Nhân dân áp nắm được.

- Kết quả tuyên truyền, vận động, hòa giải tại cơ sở; việc phối hợp báo cáo UBND xã và cơ quan chuyên môn đối với các vụ việc vượt khả năng giải quyết của ấp.

- Tình hình vệ sinh môi trường tại các khu dân cư, tuyến đường, sông, kênh, rạch; việc thu gom, xử lý rác thải, nước thải sinh hoạt của các hộ dân.

- Các khu vực còn tồn đọng rác, có nguy cơ gây ô nhiễm; các trường hợp xả rác, nước thải không đúng nơi quy định và kết quả tuyên truyền, vận động khắc phục.

- Tình hình sạt lở, ngập úng, hạn hán, thiếu nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất; các tuyến đường, cầu, cống hoặc khu vực có nguy cơ mất an toàn.

- Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chủ động phòng, chống thiên tai, phòng cháy, chữa cháy; việc nắm tình hình, thông tin, báo cáo khi xảy ra sự cố.

4. Văn hóa, xã hội và chăm lo đời sống Nhân dân

- Kết quả thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa; giữ gìn đoàn kết, tình làng nghĩa xóm.

- Tình hình học tập của trẻ em; các trường hợp học sinh có nguy cơ bỏ học, hoàn cảnh khó khăn; hoạt động khuyến học, khuyến tài tại địa bàn.

- Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chăm sóc sức khỏe, phòng, chống dịch bệnh, tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện.

- Số hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; tình hình đời sống và nhu cầu hỗ trợ của các hộ có hoàn cảnh khó khăn.

- Việc thực hiện các chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật và các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt.

- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; việc quản lý, sử dụng nhà sinh hoạt văn hóa và các thiết chế phục vụ cộng đồng tại ấp.

5. Quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

- Tình hình an ninh, trật tự tại địa bàn; các vụ việc mâu thuẫn, gây rối, trộm cắp, ma túy, tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình hoặc vụ việc có nguy cơ phát sinh phức tạp.

- Công tác nắm hộ, nắm người, quản lý cư trú; việc thông tin, phản ánh và phối hợp với Công an xã xử lý các vụ việc liên quan đến an ninh, trật tự.

- Kết quả tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật về giao thông, phòng cháy, chữa cháy, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội.

- Hoạt động của các tổ nhân dân tự quản, tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Công tác phối hợp quản lý lực lượng dân quân, quân nhân dự bị; nắm nguồn công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự và vận động công dân chấp hành lệnh gọi khám, nhập ngũ.

6. Công tác hòa giải, tiếp nhận và phản ánh kiến nghị của Nhân dân

- Số vụ việc mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh tại địa bàn; nội dung vụ việc và kết quả hòa giải ở cơ sở.

- Số lượng, nội dung phản ánh, kiến nghị của Nhân dân đã tiếp nhận; những nội dung đã được giải thích, vận động hoặc phối hợp giải quyết.

- Các vụ việc chưa được giải quyết, còn tồn đọng, kéo dài hoặc có nguy cơ phát sinh phức tạp; nguyên nhân và hướng đề xuất xử lý.

- Kết quả hướng dẫn người dân liên hệ cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tiếp cận các chính sách có liên quan.

III. MÔ HÌNH, CÁCH LÀM HIỆU QUẢ TẠI ĐỊA BÀN

- Giới thiệu từ 01 đến 03 mô hình hoặc cách làm hiệu quả trong sản xuất, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh, trật tự, chăm lo an sinh xã hội, xây dựng cảnh quan hoặc vận động Nhân dân.

- Nêu rõ cách thức thực hiện, số hộ tham gia, kết quả mang lại, khả năng duy trì và nhân rộng.

- Những khó khăn và nội dung cần UBND xã, cơ quan chuyên môn hỗ trợ để mô hình tiếp tục phát huy hiệu quả.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Nêu những kết quả tiêu biểu, những chuyển biến tích cực tại địa bàn ấp; sự đồng thuận và tham gia của Nhân dân; các mô hình, cách làm mang lại hiệu quả.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Nêu cụ thể những nhiệm vụ thực hiện còn chậm, những vấn đề chưa được giải quyết hoặc hiệu quả chưa cao; phân tích nguyên nhân khách quan, chủ quan và trách nhiệm có liên quan.

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TỪ NAY ĐẾN CUỐI NĂM 2026

- Xác định các nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện tại địa bàn từ nay đến cuối năm 2026.

- Tăng cường nắm tình hình Nhân dân; kịp thời phản ánh các vấn đề phát sinh, không để hình thành vụ việc phức tạp, kéo dài.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân phát triển sản xuất, giữ gìn vệ sinh môi trường, bảo đảm an ninh, trật tự và thực hiện các phong trào tại địa phương.

- Phát huy vai trò của Chi bộ, Ban Nhân dân ấp, Ban Công tác Mặt trận, các chi hội, đoàn thể, tổ nhân dân tự quản và người có uy tín trong cộng đồng.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Nêu cụ thể từng nội dung đề nghị UBND xã hoặc cơ quan chuyên môn xem xét, hỗ trợ giải quyết; sắp xếp theo thứ tự ưu tiên.

- Đối với kiến nghị về đường, cầu, cống, điện, nước, môi trường, đất đai hoặc công trình công cộng, cần nêu rõ địa điểm, hiện trạng, mức độ ảnh hưởng và số hộ dân có liên quan.

- Đối với các trường hợp cần hỗ trợ về chính sách, an sinh xã hội hoặc sản xuất, cần nêu rõ đối tượng, hoàn cảnh và nhu cầu hỗ trợ.

- Những nội dung vượt thẩm quyền của UBND xã cần nêu rõ để tổng hợp, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét.

Lưu ý: Ngoài các nội dung nêu trong Đề cương, căn cứ tình hình thực tế tại địa bàn, các ấp có thể báo cáo bổ sung những vấn đề phát sinh, nổi cộm hoặc nội dung cần UBND xã và các cơ quan chuyên môn quan tâm, hỗ trợ giải quyết. Báo cáo phải ngắn gọn, tập trung, phản ánh đúng tình hình thực tế; số liệu đầy đủ, thống nhất. Các đề xuất, kiến nghị cần nêu rõ nội dung, nguyên nhân, địa điểm, đối tượng liên quan, mức độ ảnh hưởng và hướng xử lý đề xuất, tránh phản ánh chung chung.
